TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2017/HSST
Ngày: 19-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Châu.

2. Ông Phạm Hồng Thanh Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/TLST-HS ngày 08/9/2017 đối với:

- Bị cáo Đặng Ngọc C, sinh năm 1979 tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Con ông Đặng Ngọc T (đã chết) và bà Huỳnh Thị C; Vợ: Trần Thị Minh P và có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/7/2017, chuyển tạm giam ngày 05/7/2017. (có mặt)

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Duy M, sinh năm: 1958. Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt).

+ Ông Huỳnh Xuân T, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 3 giờ ngày 22/11/2016, Đặng Ngọc C gặp Võ Văn L và Trần Văn T tại tiệm internet "Điểm" thuộc ấp Phước Trung, xã T, huyện L. Tại đây, C rủ L và T đi trộm cắp cây kiểng của người khác, L và T đồng ý. Lúc này, C

chạy xe mô tô đến dựng trước cổng rào nhà anh Nguyễn Duy L (gần tiệm internet Điểm), do nhà anh L không có cửa cổng nên T và L đi vào trong sân khiêng chậu hoa giấy ra ngoài đường và để lên yên xe mô tô cho C chở về nhà tại ấp P, xã T, huyện L cất giấu. Sau đó, C tiếp tục quay lại tiệm nét "Điểm" gặp T và L, rồi cả ba đi bộ đến nhà anh Huỳnh Xuân T ở ấp P, xã T, huyện L. Tại đây, C, T và L trèo qua tường rào vào bên trong sân nhà anh T. Do chậu cây Sanh trước sân nhà to và nặng nên cả ba lắc mạnh gốc cây để nhổ cây ra khỏi chậu và khiêng cây Sanh ra đến tường rào. Lúc này, C trèo tường đi về nhà lấy 01 sợi dây thừng đem đến cột vào gốc cây rồi cùng nhau kéo cây qua khỏi tường rào. T và L khiêng cây Sanh lên để trên yên xe mô tô của C và cả ba cùng đẩy cây trộm được về căn nhà không có người ở cạnh nhà C cất giấu. Ngày 23/11/2016, Công an xã T đi tuần phát hiện và tạm giữ 02 cây kiểng trên. Qua làm việc, C, T, L đã khai nhận hành vi trên của mình. Trong quá trình chờ xử lý, Đặng Ngọc C đã bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày 02/7/2017 bị bắt theo Quyết định truy nã số 06/QĐ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 cây hoa giấy cao 1,4m, gồm 3 tầng, tán lá rộng 01m và chậu hoa bằng xi măng cao 0,5m, đường kính 0,6m (bị vỡ thành nhiều mãnh). Đã trao trả lại cho bị hại anh Nguyễn Duy L;

- 01 cây Sanh có hình tháp, chiều cao 1,4m, tán rộng 1,1m. Đã trao trả lại cho bị hại ông Huỳnh Xuân T.

Tại biên bản định giá, kết luận định giá ngày 05/12/2016 và ngày 05/01/2017 của Hội đồng định giá UBND huyện L kết luận: Chậu và cây hoa giấy có giá trị 800.000đ, cây Sanh có giá trị 11.000.000đ. Ngày 3/3/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện L đã tiến hành họp và thống nhất lại giá trị tài sản đã định và kết luận là giữ nguyên giá trị trị tài sản theo kết luận ngày 05/12/2016 và ngày 05/01/2017.

Về phần trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Duy L và ông Huỳnh Xuân T đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với Trần Văn T, Võ Văn L đã được đưa ra xét xử tại Bản án số 47/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Bản cáo trạng số 70/QĐ-KSĐT ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 tháng tù;

- Lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi của mình, trong thời gian tạm giam bị

cáo rất hối hận, xin được giảm nhẹ sớm về làm việc nuôi vợ, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào khác có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 22/11/2016, tại nhà ông Nguyễn Duy L thuộc ấp P, xã T, huyện L, Đặng Ngọc C cùng với Võ Văn L và Trần Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông L 01 chậu cây hoa giấy trị giá 800.000đ. Đến khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà ông Huỳnh Xuân T thuộc ấp P, xã T, C cùng L và T tiếp tục có hành vi chiếm đoạt của ông T 01 cây sanh trị giá 11.000.000đ. Tổng giá trị tài sản C, L và T đã chiếm đoạt là 11.800.000đ. Do đó, đủ căn cứ kết luận Đặng Ngọc C, Võ Văn L và Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với Võ Văn L và Trần Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện L xét xử bằng bản án số 47/2017/HSST ngày 07/7/2017.

Theo quy định tại Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015. Theo đó, tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 có mức hình phạt cao nhất là 20 năm tù, nhẹ hơn so với Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 có mức hình phạt chung thân, do đó áp dụng Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo chủ động rủ rê, lôi kéo L và T thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm chính; bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tài sản mà không phải lao động nên đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện L Đất kết án 18 tháng tù và năm 2008, 2012 liên tiếp bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội cho thấy xem thường pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa

chung.

Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

- Xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Đặng Ngọc C 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (02/7/2017).

- Xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

- Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Ngọc C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**** Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Long Điền;
- Công an H. Long Điền;
- Sở TP tỉnh BR-VT;
- THADS H. Long Điền;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Trí Thức